Họ và tên: Nguyễn Nhật Anh

MSSV: 23715231

BÀI LÀM

<u>Câu 1:</u> Phân biệt toán tử định dạng chuỗi và hàm định dạng chuỗi có sẵn trong gói thư viện chuẩn Python? Cho năm ví dụ minh họa tương ứng?

Trong Python, chúng ta thường xuyên cần kết hợp các chuỗi văn bản với các giá trị của biến để tạo ra các thông báo, báo cáo hay các đầu ra tùy chỉnh. Để thực hiện việc này, Python cung cấp hai cách chính:

- Toán tử định dạng chuỗi (f-strings): Là cách hiện đại và phổ biến nhất, được giới thiệu từ Python 3.6.
- Hàm format(): Là cách truyền thống hơn, vẫn hoạt động tốt nhưng có cú pháp hơi phức tạp hơn.

Toán tử Định dạng Chuỗi (f-strings)

- Đặc điểm:
 - o Cú pháp trực quan, giống như cách chúng ta viết bình thường.
 - o Hiệu năng cao hơn format().
 - o Đặt chữ f trước dấu ngoặc kép hoặc đơn mở đầu của chuỗi.
 - o Nhúng các biểu thức Python vào trong dấu ngoặc nhọn {}.

• Ví dụ:

```
Python
```

name = "ilumia"

age = 25

print(f"Xin chào, tôi là {name} và tôi {age} tuổi.")

Hàm Định dạng Chuỗi format()

- Đặc điểm:
 - Linh hoạt hơn trong việc định dạng.
 - o Sử dụng các placeholder (địa chỉ placeholder) để thay thế bằng giá trị.

- Gọi phương thức format() trên một chuỗi.
- o Truyền các giá trị cần thay thế vào trong ngoặc tròn.

• Ví dụ:

Python

name = "Bob"

price = 99.99

print("Xin chào, tôi là {} và giá sản phẩm là {:.2f} đô la.".format(name, price))

So sánh và Ví dụ Minh Họa

| Tính năng | Toán tử f-strings | Hàm format() | |
|------------------|---------------------|---------------------|--|
| Cú pháp | Đơn giản, trực quan | Linh hoạt hơn | |
| Hiệu năng | Cao hơn | Thấp hơn | |
| Phiên bản Python | Từ 3.6 | Các phiên bản trước | |

Ví dụ

| 1. Định dạng số: | print(f"Pi xấp xỉ bằng {3.14159:.2f}") | print("Pi xấp xỉ bằng {:.2f}".format(3.14159)) | | |
|--------------------------------------|---|--|--|--|
| 2. Định dạng ngày tháng: | <pre>import datetime; today = datetime.date.today(); print(f"Hôm nay là ngày {today:%d} tháng {today:%m} năm {today:%Y}")</pre> | import datetime; today = datetime.date.today(); print("Hôm nay là ngày {:%d} tháng {:%m} năm {:%Y}".format(today)) | | |
| 3. Định dạng nhiều giá trị: | $x = 10; y = 20; print(f''\{x\} + \{y\} = \{x+y\}'')$ | x = 10; y = 20; print("{} + {} = {}".format(x, y, x+y)) | | |
| 4. Định dạng với chỉ mục: | print("Tên tôi là {0} và tôi {1} tuổi.".format(name, age)) | Tương tự | | |
| 5. Định dạng với từ khóa: | print("Tên tôi là {name} và tôi {age} tuổi.".format(name=name, age=age)) | Tương tự | | |

<u>Câu 2:</u> Viết chương trình xuất ra số ngẫu nhiên trong một đoạn bất kỳ bất cho trước

import random

```
def random_number(min_value, max_value):
return random.randint(min_value, max_value)
min_number = int(input("Nhập giá trị nhỏ nhất của khoảng: "))
max_number = int(input("Nhập giá trị lớn nhất của khoảng: "))
random_result = random_number(min_number, max_number)
print("Số ngẫu nhiên trong khoảng đã cho là:", random_result)
```

Ví dụ:

Nếu bạn nhập 1 và 10, chương trình có thể in ra một số ngẫu nhiên từ 1 đến 10, chẳng hạn như 7.

Câu 3: Khác biệt cơ bản giữa list và tuple?

List và tuple là hai cấu trúc dữ liệu được sử dụng rất phổ biến trong Python để lưu trữ một tập hợp các giá trị. Tuy nhiên, chúng có những đặc điểm khác biệt quan trọng.

1. Tính biến đổi (mutability):

- List: Là một đối tượng có thể thay đổi. Bạn có thể thêm, xóa hoặc sửa đổi các phần tử trong một list sau khi nó được tạo.
- **Tuple:** Là một đối tượng bất biến. Một khi một tuple được tạo, bạn không thể thay đổi các phần tử bên trong nó.

2. Cú pháp:

- List: Được bao quanh bởi các dấu ngoặc vuông [].
- Tuple: Được bao quanh bởi các dấu ngoặc tròn ().

3. Sử dụng:

• List:

- Được sử dụng khi bạn cần một cấu trúc dữ liệu linh hoạt, có thể thay đổi kích thước và nội dung.
- Thường được sử dụng để lưu trữ các danh sách các phần tử cùng loại (ví dụ: một danh sách các số nguyên, một danh sách các chuỗi).

Tuple:

- Được sử dụng khi bạn cần một cấu trúc dữ liệu bất biến, không thay đổi.
- Thường được sử dụng để lưu trữ các dữ liệu không thay đổi, như các hằng số, các cặp khóa-giá trị trong một dictionary.
- o Tuple cũng được sử dụng để trả về nhiều giá trị từ một hàm.

Khi nào nên sử dụng list và khi nào nên sử dụng tuple?

• Sử dụng list khi:

- Bạn cần một cấu trúc dữ liệu linh hoạt.
- Bạn cần thêm, xóa hoặc sửa đổi các phần tử.

• Sử dụng tuple khi:

- o Ban cần một cấu trúc dữ liêu bất biến.
- Bạn muốn đảm bảo rằng dữ liệu không bị thay đổi vô tình.
- Bạn muốn sử dụng làm key cho dictionary.
- o Bạn muốn trả về nhiều giá trị từ một hàm.

<u>Câu 4:</u> Úng dụng kiểu dữ liệu tuple trong thực tế

Tuple là một kiểu dữ liệu rất hữu ích trong Python, đặc biệt khi bạn cần một cấu trúc dữ liệu không thể thay đổi. Dưới đây là một số ứng dụng điển hình của tuple trong thực tế:

1. Lưu trữ dữ liệu không thay đổi:

 Hàng số: Tuple thường được sử dụng để lưu trữ các giá trị không bao giờ thay đổi, như các hàng số toán học (ví dụ: π, e), các ngày trong tuần, các tháng trong năm. • **Cấu hình:** Các giá trị cấu hình của ứng dụng có thể được lưu trữ dưới dạng tuple để đảm bảo chúng không bị thay đổi vô tình.

2. Làm khóa cho dictionary:

• Vì tuple là bất biến nên chúng có thể được sử dụng làm khóa trong dictionary. Điều này rất hữu ích khi bạn muốn ánh xạ nhiều giá trị với nhau.

3. Trả về nhiều giá trị từ một hàm:

• Hàm trong Python chỉ có thể trả về một giá trị. Tuy nhiên, bạn có thể trả về một tuple chứa nhiều giá trị để mô phỏng việc trả về nhiều kết quả.

4. Định nghĩa các điểm tọa độ:

 Tuple thường được sử dụng để biểu diễn các điểm tọa độ trong không gian 2D hoặc 3D.

5. Xử lý dữ liệu:

• Tuple có thể được sử dụng để lưu trữ các bản ghi dữ liệu có cấu trúc cố định. Ví dụ: một bản ghi nhân viên có thể được biểu diễn dưới dạng một tuple chứa (tên, tuổi, ngày sinh).

Ưu điểm của tuple:

- Hiệu suất: Tuple thường nhanh hơn list vì chúng là bất biến.
- An toàn: Việc tuple không thể thay đổi giúp tránh được các lỗi không mong muốn khi làm việc với dữ liệu.
- Dễ đọc: Cấu trúc của tuple rõ ràng và dễ hiểu.

Khi nào nên sử dụng tuple:

- Khi bạn cần một cấu trúc dữ liệu không thể thay đổi.
- Khi bạn cần một cấu trúc dữ liệu để lưu trữ các giá trị liên quan đến nhau.
- Khi bạn cần một khóa duy nhất cho một dictionary.
- Khi bạn muốn trả về nhiều giá trị từ một hàm.

Tóm lại, tuple là một công cụ mạnh mẽ trong Python, đặc biệt hữu ích khi bạn cần đảm bảo tính toàn vẹn và không thay đổi của dữ liệu. Việc hiểu rõ các ứng dụng của tuple sẽ giúp bạn viết code Python hiệu quả hơn.